

Số: 03/2020/QĐST-DS

Mường Nhé, ngày 19 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2020/TLST-DS ngày 05/3/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Bùi Thanh T; sinh năm 1984; Địa chỉ: Tổ 1, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ; sinh năm 1990; Địa chỉ: Bản M, xã , huyện M, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền gốc và tiền lãi:

Các đương sự thoả thuận anh Đ trả cho anh T toàn bộ số tiền gốc đã vay là 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*) và số tiền lãi trên nợ gốc là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*). Tổng cộng anh Đ trả cho anh Tuấn là 60.000.000 (*Sáu mươi triệu đồng*), được trả làm 04 lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 20/5/2020 anh Đ trả cho anh T 17.000.000 đồng (*Mười bảy triệu đồng*).

Lần 2: Ngày 20/6/2020 anh Đ trả cho anh T 17.000.000 đồng (*Mười bảy triệu đồng*).

Lần 3: Ngày 20/7/2020 anh Đ trả cho anh T 16.000.000 đồng (*Mười sáu triệu đồng*).

Lần 4: Ngày 20/8/2020 anh Đ trả cho anh T 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người phải thi hành án không thi hành án hoặc thi hành không đầy đủ số tiền phải thi hành thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất qui định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2.2 Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn anh Bùi Thanh T tự nguyện chịu 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Xác nhận anh T đã nộp đủ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2010/04141 ngày 05/3/2020 và biên lai số AB/2010/03644 ngày 29/4/2020 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Nhung